

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ AN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /BC-UBND

An Quang, ngày 12 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

**Tình hình Kinh tế - xã hội, Quốc phòng, an ninh năm 2022
và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023**

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2022

Triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2022, bên cạnh những thuận lợi, việc chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội của xã cũng gặp không ít khó khăn đó là: thời tiết diễn biến thất thường, nắng hạn kéo dài, tình hình dịch bệnh gia súc xảy ra phức tạp, giá một số mặt hàng nông, lâm sản không ổn định đã ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống, sản xuất và kinh doanh của Nhân dân;... Trước tình hình đó, nhờ có sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, kịp thời của UBND huyện, của Đảng ủy, sự vào cuộc đồng bộ, tích cực của cả hệ thống chính trị và sự đồng tình, ủng hộ của các tầng lớp nhân dân. Với tinh thần quyết tâm, UBND xã đã cụ thể hóa các Nghị quyết của HĐND xã bằng những kế hoạch, những giải pháp cụ thể, chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành nỗ lực khắc phục khó khăn, phát huy thuận lợi, triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2022 kinh tế của xã tiếp tục duy trì phát triển khá, các chính sách an sinh xã hội được quan tâm giải quyết, các hoạt động văn hóa xã hội có nhiều chuyển biến tích cực, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, bộ máy chính quyền các cấp tiếp tục được củng cố, kiện toàn. Kết quả cụ thể trên các lĩnh vực sau:

I. VỀ KINH TẾ

1. Sản Xuất nông – lâm nghiệp:

1.1. Về trồng trọt:

Tiếp tục thực hiện đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo chủ trương của Huyện ủy, UBND huyện, UBND xã đã chỉ đạo, chỉ đạo thực hiện công tác gieo trồng đảm bảo đủ diện tích và kịp thời theo kế hoạch đề ra. Tổng diện tích gieo sạ cả năm là 70,40/73,5ha, đạt 95,8% KH, năng suất bình quân 62,9 tạ/ha. Sản lượng 442,9tấn, trong đó:

- Vụ Đông xuân 2021 – 2022: diện tích gieo sạ là 42,4/43,5 ha đạt 97,5% KH (Nguyên nhân giảm 1,1 ha so với kế hoạch tại đồng Kram-thôn 4). Năng suất bình quân 63,4 tạ/ha (giảm 0,1 tạ/ha) so với cùng kỳ. Sản lượng 268,81 tấn.

- Vụ hè thu 2022: đã gieo sạ 28/28 ha, đạt 100%KH. Năng suất bình quân đạt 62,2 tạ/ha, đạt 100,3%KH. sản lượng 174,2 tấn.

1.2. Chăn nuôi- thú y:

Đàn gia súc trên địa bàn phát triển tương đối ổn định, tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm được kiểm soát, chủ động theo dõi thường xuyên và có biện pháp xử lý kịp thời. Ngay từ đầu năm UBND xã đã chỉ đạo bộ phận thú y tăng cường công tác tuyên truyền, vận động phòng chống dịch bệnh trên động vật. Phối hợp với Ban nhân dân các thôn chỉ đạo và hướng dẫn cho nhân dân chăm sóc, quản lý đàn vật nuôi, tiêm phòng đầy đủ vắc xin, vệ sinh chuồng trại chăn nuôi. Tăng cường công tác tuyên truyền vận động bà con nhân dân trồng cỏ, dự trữ cây rom... để đảm bảo thức ăn cho vật nuôi. Đã vận động tuyên truyền cho nhân dân làm được: 70 cây rom và tận dụng các diện tích bỏ hoang để trồng cỏ chăn nuôi.

Tổng đàn gia súc hiện có 1.539 con, đạt 109,5%NQ, trong đó: đàn trâu 179 con (đạt 85,2%NQ), đàn bò 607 con (đạt 86,7%NQ), Bò lai 215 con (đạt 35,4% tổng đàn, đạt 100%NQ), đàn heo 705 con (đạt 156,7%NQ), đàn dê 48 con (106,7%NQ). Đàn gia cầm 2.500 con (đạt 119%NQ), trong đó đàn Gà 1.580 con, đàn Vịt 920 con. Công tác tiêm phòng tụ huyết trùng và tiêm phòng LMLM đạt tỷ lệ 85 %KH, đạt 100 % NQ.

1.3. Công tác khuyến nông:

- Công tác diệt chuột: Ngay từ đầu vụ bộ phận nông nghiệp đã tham mưu xây dựng kế hoạch, tổ chức phát động phong trào diệt chuột trước khi bước vào gieo sạ nên trong vụ cơ bản tình hình ổn định không có thiệt hại nặng do nặng do chuột gây ra.

- Công tác phòng trừ sâu bệnh: mặc dù tình hình sâu bệnh hại xuất hiện rải rác trên các cánh đồng như: sâu cuốn lá, sâu đục thân, bọ trĩ... nhưng do làm tốt công tác dự tính, dự báo và theo dõi phòng trừ nên thiệt hại do sâu bệnh gây ra không ảnh hưởng nhiều đến năng suất của cây lúa.

14. Lâm nghiệp:

Thực hiện Kế hoạch của UBND huyện về triển khai công tác quản lý bảo vệ rừng và PCCC rừng năm 2022, UBND xã đã xây dựng kế hoạch, kiện toàn Ban chỉ huy bảo vệ rừng và PCCC rừng năm 2022, kiện toàn các tổ quản lý bảo vệ rừng và PCCC rừng ở các thôn

Phối hợp với các ban, ngành đoàn thể xã tổ chức tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật công tác bảo vệ rừng và PCCC 5 đợt tại 5 thôn trên địa bàn xã có 294 lượt người dân tham gia nghe họp tuyên truyền.

* Công tác chốt chặn kiểm tra và kiểm soát sản

Từ đầu năm đến nay Kiểm lâm địa bàn phối hợp với lực lượng của xã tổ chức chốt chặn tại thôn 2, xã An Quang và tuần tra, kiểm tra kiểm soát lâm sản tuyến đường thôn 2 đến thôn 6 xã An Quang và truy quét rừng 21 đợt tại tiểu khu 47, 46, 54A và 39, kết quả: phát hiện 03 vụ cất giữ lâm sản trái phép không có chủ nhận, với số lượng: 30 hộp gỗ xẻ, khối lượng 1,902 m³ hộp gỗ, chủng loại: Chò chỉ, Giẻ, Muồng, Xoan mộc và Trám trắng, nhóm III-VII.

Trong năm đã tổ chức chốt chặn tại thôn 2, xã An Quang và tổ chức 40 đợt tuần tra, truy quét trong rừng tại tiểu khu 39, 46, 47 và tiểu khu 54A, kết quả: Phát hiện, lập biên bản: 08 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp không có chủ, trong đó có 07 vụ về hành vi cất giữ lâm sản trái phép bắt giữ 53 thanh, hộp gỗ xẻ, chủng loại Xoan mộc, Muồng cánh dán, Phay, Ké, Ràng ràng, Giẻ, Chò; nhóm III - VI, khối lượng 3,335 m³ (Ba khối ba ba năm), gỗ rừng tự nhiên và 01 vụ thực vật rừng ngoài gỗ (củi) với khối lượng 3.000 kg; và 01 vụ vận chuyển lâm sản trái pháp luật với số lượng 3 hộp gỗ xẻ, khối lượng 0,087 m³, chủng loại Giỏi, nhóm II.

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 239/QĐ-XPHC ngày 24/8/2022 đối với ông Phạm Văn Hùng; thôn Xuân Phong Tây, xã An Hòa, huyện An Lão với số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

** Công tác theo dõi diễn biến rừng:*

Kiểm tra, theo dõi và cập nhật số liệu diễn biến rừng và quy hoạch phát triển rừng nguyên sinh theo các nguyên nhân thay đổi trên địa bàn xã. Kết quả đã kiểm tra theo dõi và cập nhật số liệu khai thác rừng trồng với diện tích 10,14 ha, chăm sóc 2,87 ha (đã thành rừng).

2. Công tác PCTT và TKCN:

Tiếp tục kiện toàn Ban chỉ huy phòng PCTT và TKCN năm 2022; xây dựng kế hoạch và có phương án cụ thể để đối phó khi có tình huống bão, lũ xảy ra. Tăng cường công tác lãnh, chỉ đạo cho các thành viên đứng chân tại các thôn thường xuyên nắm bắt tình hình, trước khi bước vào mùa mưa bão tiến hành kiểm tra lại tình hình và vận động bà con nhân dân phát tía những cây cối có tán rộng gần nhà, gần đường dây điện tránh tình trạng khi có bão gây đổ làm sập nhà, đứt gãy dây điện; kiểm tra và gia cố lại các nhà cửa, công trình...

Thường xuyên theo dõi tình hình diễn biến của thời tiết, bám sát theo sự chỉ đạo của BCH PCTT&TKCN huyện để kịp thời triển khai tại địa phương cho hiệu quả. Tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình các vùng có nguy cơ bị sạt lở đất như: thôn 5, thôn 6... để có chỉ đạo kịp thời.

Trong đợt mưa, bão vừa qua đặc biệt là cơn bão mạnh Noru có ảnh hưởng nhưng không gây thiệt hại về người và tài sản. Sạt lở hờ hám ếch tại khu vực suối tình cảm. Đã tổng hợp và báo cáo cấp trên để xem xét hỗ trợ.

3. Quản lý đất đai, khoáng sản, tài nguyên môi trường:

Công tác đo đạc và giao đất lâm nghiệp đã triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch. Đến thời điểm hiện tại, công tác đo đạc và giao đất lâm nghiệp đã triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch của huyện giao là 30 ha. Đã tổ chức vận động các thôn đã đăng ký nhu cầu đo đạc và đề nghị cấp giấy chứng nhận QSD đất lâm nghiệp năm 2022. Đến thời điểm hiện tại đã đo đạc cho các hộ 65 hộ, đủ điều kiện là 65 hộ với diện tích 25,5 ha, đạt tỷ lệ 85 %KH. Hiện đang hoàn chỉnh hồ sơ để tổ chức xét duyệt và đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp cho người dân theo quy định.

Tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động để thay đổi cơ bản về nhận thức, ý thức của người dân trong việc bảo vệ môi trường nhất là việc xử lý rác thải trong khu dân cư. Hiện nay bà còn đã ý thức được việc đổ rác tại các hố rác tập trung, giảm đáng kể việc bỏ rác bừa bãi làm ô nhiễm môi trường;

4. Chương trình MTQG năm 2022:

4.1. Chương trình Nông thôn mới: năm 2022, đã đăng ký các danh mục đầu tư xây dựng cơ bản thuộc chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới. Hiện đang chờ cấp trên phê duyệt để triển khai thực hiện trong thời gian đến.

* *Kết quả thực hiện các tiêu chí chương trình Nông thôn mới:* Phát động phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới năm 2022, UBND xã đã lãnh đạo, chỉ đạo, tập trung mọi nguồn lực để thực hiện các tiêu chí đã đăng ký đầu năm. Kết quả thực hiện Chương trình nông thôn mới, đến nay xã An Quang đã đạt 8/19 tiêu chí (**Tiêu chí 4: Điện; Tiêu chí 7: Chợ nông thôn; Tiêu chí 8: Bưu điện; Tiêu chí 9: nhà ở dân cư; Tiêu chí 14: Giáo dục và đào tạo ; Tiêu chí 16: văn hóa; Tiêu chí 18: Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật; Tiêu chí 19: Quốc phòng và an ninh**).

4.2. Chương trình Kiên cố hóa kênh mương: năm 2022, đăng ký đầu tư xây dựng công trình Kiên cố hóa kênh mương ruộng Rèn (thôn 3) và công trình Kiên cố hóa kênh mương đồng nước Rung (thôn 4). Hiện đã triển khai thực hiện.

5. Về Tài chính– Tín dụng:

5.1. Về tài chính: Năm 2022 UBND xã đã xây dựng dự toán đầu năm và triển khai thực hiện chi ngân sách đúng quy định. Tổng dự toán ngân sách năm 2022 là **5237.881.831 đồng**, tổng chi ngân sách đầu năm 2022 (tính đến tháng 10/12/2022) là **3.875.592.274 đồng, đạt 74% KH**. Nhìn chung các hoạt động thu chi ngân sách của xã được kiểm tra, giám sát chặt chẽ theo đúng quy định của luật ngân sách.

5.2. Tín dụng: Tình hình tín dụng diễn biến ổn định, các tổ chức hội đoàn thể vận động nhân dân vay vốn ưu đãi tại Ngân hàng CSXH huyện, nhìn chung các nguồn vay vốn ưu đãi được thực hiện đồng bộ, hầu hết các đối tượng được vay vốn đều đảm bảo thực hiện đúng mục đích. Tổng dư nợ đến thời điểm hiện tại là 11.020.390.297 đồng (237 hộ) thuộc 3 đơn vị được ủy thác là Đoàn thanh niên (52 hộ); Hội phụ nữ (56 hộ), Hội nông dân (242 hộ).

II. VỀ VĂN HÓA XÃ HỘI:

Hoạt động văn hóa, thể thao, thông tin truyền thông tiếp tục có sự đổi mới và từng bước nâng cao chất lượng, phục vụ tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội và các sự kiện chính trị quan trọng của địa phương.

1. Văn hoá – thể thao, thông tin, truyền thông:

Hoạt động văn hóa, thể thao, thông tin truyền thông tiếp tục có sự đổi mới và từng bước nâng cao chất lượng, phục vụ tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội và các sự kiện chính trị quan trọng của địa phương. Phối hợp với các ngành chuyên môn của huyện tổ chức các đợt tuyên truyền sâu rộng nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn và các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân Nhâm Dần năm 2022, kỷ niệm 92 năm ngày

thành lập Đảng cộng sản Việt Nam, 46 năm ngày Giải phóng hoàn toàn miền nam thống nhất đất nước (30/4/1975 – 30/4/2022), 132 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh. 74 năm ngày Bác hồ ra lời kêu gọi thi đua Ái Quốc (11/6/1948 – 11/6/2022). Tổ chức thành công Lễ hội VH TT xã An Quang lần thứ X năm 2022.

Phong trào “TĐĐKXDĐSVH” đã triển khai thực hiện và đề nghị công nhận Năm 2022, kết quả: đạt gia đình văn hóa là 373/383 hộ (97,38%). gia đình văn hóa 3 năm liên tục 325/383 hộ (84,85%); Khu dân cư văn hóa: 5/5 thôn đạt khu dân cư văn hóa (100%). Cơ quan đạt chuẩn văn hóa năm 2022.

Công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước được triển khai tích cực, UBND xã thường xuyên theo dõi các văn bản chỉ đạo của cấp trên thông qua hệ thống Văn phòng điện tử, vì thế mà các văn bản chỉ đạo của UBND huyện được cập nhật kịp thời, giảm được thời gian tiếp nhận thông qua văn bản giấy như trước.

2. Giáo dục- đào tạo:

Các trường đã tổ chức tốt dạy và học đúng theo quy định của Bộ giáo dục đào tạo, tất cả cán bộ, giáo viên của các trường đều có tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình trong công tác giảng dạy và hoạt động phong trào của nhà trường. Chất lượng đội ngũ giáo viên ngày càng được củng cố và nâng lên về chuyên môn, nghiệp vụ đảm bảo đủ cho việc giảng dạy trong nhà trường. Bên cạnh đó tất cả cán bộ, giáo viên của các trường cũng nghiêm túc thực hiện các chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước và quy chế dân chủ của cơ quan đơn vị. Có tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, hết lòng trong công tác “nuôi dạy học”.

2.1. Kết quả Năm học 2021 – 2022:

- Trường PTDTBT Đinh Ruối: 161 HS/4 khối lớp. Về học lực: giỏi (4 HS (2,48%), khá (47 HS, (29,13%), trung bình (85 HS, (52,80%), yếu (23 HS, (14,29%); kém (2HS, (1,24%). Xét tốt nghiệp THCS (lớp 9) là 42/43 HS, đạt 97,7%;

- Trường Tiểu học An Quang: 146 HS/5 khối lớp (có 7 em khuyết tật), trong đó: học sinh hoàn thành chương trình 136/139 HS (97,8%), học sinh được khen thưởng là 71/139 HS (51%). Xét hết bậc tiểu học (lớp 5) 28/28 HS, đạt 100% ;

- Trường mẫu giáo An Quang: 102 cháu/4 lớp, các cháu đều đạt bé ngoan, khen thưởng bé ngoan xuất sắc 40/102 cháu (39,2%), có 34/34 cháu đủ điều kiện vào lớp 1, đạt 100% KH. Về chế độ cho học sinh được các trường thực hiện đầy đủ, kịp thời và đúng theo quy định của nhà nước.

2.2. Năm học 2022 – 2023: toàn xã có 390 học sinh (176 nữ), trong đó THCS Đinh Ruối: 162 học sinh (67) em /7 lớp; Tiểu học: 146 em (65 nữ)/9 lớp; Mẫu giáo: 82 cháu (44 nữ)/4 lớp; Cán bộ giáo viên: 63 người (41 nữ), trong đó THCS: 26 người (13 nữ); Tiểu học: 21 người (13 nữ); Mẫu giáo: 16 người (15 nữ).

Hiện nay trung tâm học tập cộng đồng của xã được củng cố và đi vào hoạt động ổn định. Đã triển khai thực hiện được các chương trình kế hoạch của Trung tâm học tập cộng đồng của xã năm 2022.

3. Công tác Y tế - Dân số KHHGD:

* Công tác phòng chống dịch bệnh covid 19: trong năm 2022, tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến vẫn còn phức tạp, đã vận động nhân dân thực hiện tốt công tác phòng chống covid 19, và không đượ chủ quan, la là. Đã tổ chức 3 đợt tiêm vắc xin phòng Covid-19 tại trạm, tuy nhiên số lượng người dân đến tiêm còn ít, chưa đạt chỉ tiêu do cấp trên giao.

* Tỷ lệ tiêm ở đối tượng từ 18 tuổi trở lên trên địa bàn xã (tính đến thời điểm hiện tại) như sau:

+ Đã tiêm mũi cơ bản (mũi 1, mũi 2): đạt 99,7%

+ Đã tiêm mũi bổ sung: 98,5%

+ Đã tiêm mũi nhắc lại 1 (mũi 3): 40,5%

+ Đã tiêm mũi nhắc lại 2: (mũi 4): 10,1%

* Một số kết quả đã đạt công tác y tế được năm 2022: tổng số lượt bệnh nhân khám và điều trị tại trạm y tế là 480 trường hợp, trong đó khám BHYT (480).

- **Tiểu** chủng ở rộng:

+ Tỷ lệ trẻ tiêm chủng đầy đủ trong năm: 26/27 đạt 96,3 %.

+ Số phụ nữ có thai được tiêm phòng uốn ván mũi 2 trở lên: 19/19 đạt 100%.

+ Tiêm phòng viêm não Nhật bản B mũi 3: 25/26 trẻ đạt: 96,2 %

+ Tiêm phòng sởi mũi Rubella cho trẻ 18 tháng tuổi: 18/22 trẻ đạt 81,8 %

+ Tiêm DPT4: 17/22 trẻ đạt: 77,3 %

- Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân là 16,5%, giảm 1,3% so với cùng kỳ năm 2021, tỷ lệ trẻ thấp còi là 25,2%, giảm 2, % so với năm 2021.

- Tỷ lệ hộ sử dụng hố xí hợp vệ sinh đạt 86 %.

- Tỷ lệ hộ sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh là 100%.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã. Chương trình xây dựng làng văn hóa sức khỏe đã triển khai 5/5 thôn, đạt 100% KH. Tổ chức kiểm tra 23 cơ sở, dịch vụ ăn uống, 02 bếp ăn tập thể. Kết quả không có ca ngộ độc thực phẩm nào xảy ra trên địa bàn xã.

3.2. Dân số- KHHGD: Công tác dân số/KHHGD, tuyên truyền nâng cao chất lượng dân số được thực hiện thường xuyên; thực hiện tốt Đề án sàng lọc trước sinh và sơ sinh, số trẻ sinh ra 06 trẻ, số trẻ sinh ra là con thứ 3 trở lên là 01 trẻ, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 6 tháng đầu năm là 0,038‰ . Triển khai, thực hiện tốt các chỉ tiêu về bảo hiểm y tế, tỷ lệ tham gia BHYT đạt 100% dân số; Trong năm, thực hiện các biện pháp tránh thai là 208 trường hợp.

4. Các chính sách xã hội - Lao động - Việc làm - giảm nghèo:

Duy trì thực hiện chi trả, giải quyết đầy đủ, kịp thời, đúng theo quy định các chế độ trợ cấp cho người có công, đối tượng BTXH. Trong dịp Tết Nguyên

đán, bằng nhiều nguồn hỗ trợ, UBND xã đã tổ chức trao khoảng 450 suất quà, trị giá hơn 500 triệu đồng và 11 tấn gạo cho các đối tượng chính sách, hộ nghèo, các gia đình hoàn cảnh khó khăn, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em tiếp tục được quan tâm, triển khai thực hiện có hiệu quả.

* *Hộ nghèo*: Năm 2022 Tổng số hộ dân cư trên địa bàn xã là 387 hộ với 1.352 nhân khẩu. Hộ nghèo 206 hộ, 604 khẩu, tỷ lệ 53,93%. Hộ cận nghèo 33 hộ, 106 khẩu, tỷ lệ 8,64%.

Kết quả về điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp có mức sống trung bình năm 2023, cụ thể như sau: Tổng số hộ toàn xã có: Hộ nghèo 211 hộ; chiếm tỷ lệ 54,5%; Hộ cận nghèo 23 hộ, chiếm tỷ lệ 5,94%.

* *Thực hiện Chính sách bảo trợ xã hội*: hội đồng xét duyệt đối tượng BTXH gồm các trường hợp cụ thể như sau:

- 01 đối tượng khuyết tật vận động với mức đặc biệt nặng.
- 64 Đối tượng (theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP). Trong đó: 53 đối tượng trẻ em dưới 03 tuổi thuộc hộ nghèo, cận nghèo; 03 đối tượng người cao tuổi; 06 đối tượng đơn thân thuộc hộ nghèo, cận nghèo; 01 đối tượng người khuyết tật và 01 đối tượng trẻ mồ côi. Ngoài ra ngành cũng thực hiện chế độ mai táng cho 03 đối tượng BTXH đã chết.

* *Bảo hiểm y tế*: lập danh sách đề nghị cấp thẻ BHYT cho các đối tượng trên địa bàn xã là 1.337 thẻ. Trong đó: Hộ nghèo: 604 đối tượng; DTTS: 376 đối tượng; Trẻ em: 161 đối tượng; Người có công: 21 đối tượng; Người ở vùng ĐBKK: 41 đối tượng, đối tượng khác: 134 người.

5. Chính sách dân tộc:

Tình hình đời sống của đồng bào DTTS được ổn định và phát triển hơn, các chương trình, dự án, chính sách đối với đồng bào DTTS được triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch. Việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng của bà con nhân dân ngày càng đạt hiệu quả, góp phần ổn định đời sống phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Việc thực hiện chế độ, chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào DTTS luôn được quan tâm và thực hiện theo đúng quy định.

III. XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN, NỘI CHÍNH

1. Về xây dựng chính quyền:

Thực hiện nghiêm các quy định về đạo đức, văn hóa giao tiếp của người cán bộ, công chức, viên chức theo tinh thần Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 5/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 23/CT-UBND ngày 11/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định và quyết định số 3944/QĐ-UBND ngày 23/12/2016 của UBND huyện An Lão.

2. Về cải cách hành chính:

Tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác cải cách hành chính trên địa bàn. Duy trì thực hiện ký duyệt, tiếp nhận văn bản qua văn phòng điện tử. Tiếp tục thực

hiện Quy định về trách nhiệm người đứng đầu trong các cơ quan, đơn vị. Duy trì kiểm tra công tác cải cách hành chính và kiểm tra công vụ, chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc, nâng cao tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, người hoạt động KCT trên địa bàn. Triển khai thực hiện chế độ báo cáo định kỳ trên hệ thống thông tin báo cáo của UBND huyện.

Việc thực hiện cơ chế một cửa, ứng dụng hệ thống một cửa điện tử trong giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp được triển khai thực hiện đồng bộ tại bộ phận một cửa xã. Trong năm, Bộ phận một cửa cấp xã đã tiếp nhận, giải quyết 729 hồ sơ, trong đó (*hồ sơ nộp trực tiếp 475 hồ sơ; hồ sơ nộp trực tuyến 253 hồ sơ; kỳ trước chuyển sang 01 hồ sơ*), đúng và sớm hạn: 724 hồ sơ; trễ hạn: 02 hồ sơ; đang trong thời hạn: 03 hồ sơ.

Các thủ tục hành chính được rà soát, kiểm soát và niêm yết công khai tạo thuận lợi hơn cho tổ chức, công dân. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin và các phần mềm ứng dụng vào hoạt động quản lý nhà nước được đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả trong hoạt động quản lý.

3. Về tư pháp:

Công tác đăng ký và quản lý hộ tịch: đăng ký khai sinh (32 Trường hợp, nữ (15)); đăng ký khai tử (10); đăng ký kết hôn (13), Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân (10). Công tác trích lục bản sao (81).

Trong năm 2022 UBND xã đã thực hiện chứng thực 372 trường hợp bản sao giấy tờ các loại, chứng thực hợp đồng giao dịch là 22 trường hợp, chứng thực chữ ký là 20 trường hợp. Tổng lệ phí thu được 6.010.000đ chuyển nộp vào ngân sách Nhà nước.

Công tác hòa giải năm 2022 là 05 vụ, hoà giải thành công ở thôn 05 vụ (đạt tỷ lệ 100%)

4. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo tiếp tục được duy trì theo quy chế.

Trong năm 2022, Chủ tịch UBND xã đã tiếp công dân 44 lần, công chức phục trách công tác tiếp công dân các ngày trong tuần, đã tiếp nhận 04 đơn; tham mưu Chủ tịch UBND xã chỉ đạo ngành chuyên môn của xã đã tham mưu giải quyết 4/4 đơn, đạt tỷ lệ 100%, (*các đơn đều phản ánh, khiếu nại liên quan đến tranh chấp đất đai, mâu thuẫn nội bộ trong nhân dân*).

IV. QUỐC PHÒNG – AN NINH

1. Quốc phòng:

Công tác trực sẵn sàng chiến đấu được duy trì thường xuyên từ xã đến thôn, bảo đảm an toàn tuyệt đối các ngày lễ, sự kiện quan trọng của địa phương, nhờ đó mà tình hình an ninh trật tự được giữ vững và ổn định.

** Một số kết quả đạt được trong năm 2022:*

Tổ chức tổng kết thực hiện nhiệm vụ quân sự quốc phòng năm 2021, triển khai nhiệm vụ năm 2022.

Chỉ đạo LLVT xã duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu từ xã đến thôn, triển khai thực hiện nghiêm túc Mệnh lệnh của Chỉ huy trưởng Ban CHQS huyện về nhiệm vụ QS, QP năm 2022. Công tác phối hợp giữa Ban CHQS xã với các lực lượng liên quan tuần tra, kiểm tra, kiểm soát bảo vệ an toàn các ngày lễ, tết cũng như các sự kiện chính trị của đất nước và địa phương đã có nhiều chuyển biến tích cực. Điều chỉnh, bổ sung kịp thời, đầy đủ hệ thống văn kiện sẵn sàng chiến đấu.

Tiếp tục chỉ đạo LLVT xã đẩy mạnh xây dựng chính quy, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện với nhiều giải pháp thiết thực, hiệu quả. Tổ chức tập huấn, huấn luyện cho các đối tượng đúng, đủ nội dung, thời gian quy định; các nội dung kiểm tra đều đạt 100% yêu cầu, có 75% khá, giỏi trở lên, bảo đảm an toàn tuyệt đối về người và vũ khí trang bị, Tổ chức tham gia Hội thi, hội thao do các cấp tổ chức cán bộ Ban CHQS xã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, tổ chức hội thao trung đội DQCD cấp huyện đạt giải nhất toàn đoàn. Bảo đảm cân đối ngân sách xã phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, quân sự chặt chẽ, đúng quy định.

Năm 2022, đã chỉ đạo chặt chẽ các cho Ban chỉ huy quân sự xã tham mưu thực hiện các bước tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ Công an, giao quân đạt 100% chỉ tiêu; đăng ký thanh niên tuổi 17 chặt chẽ. Chỉ đạo kịp thời công tác chuẩn bị tuyển quân năm 2023. Tổng số thanh niên đủ điều kiện gọi khám tuyển nghĩa vụ quân sự là 22 em. Kết quả có 09 em đủ điều kiện nhập ngũ năm 2023.

Chỉ đạo củng cố, kiện toàn lực lượng Dân quân tự vệ (DQTV) theo Thông tư số 77 ngày 23/06/2020/TT-BQP của Bộ Quốc phòng; tổng số DQTV trên địa bàn xã 65 đ/c chiếm 4.73% so với dân số, trong năm luân phiên kết nạp 15 đ/c dân quân mới, gồm đoàn viên thanh niên có phẩm chất chính trị tốt và đảng viên phụ trách các chức danh cán bộ người hoạt động không chuyên trách cấp xã nâng tỷ lệ Đảng viên là trong LLDQ 16 đ/c (đạt 24,61%) hoàn thành nghĩa vụ DQTV 15 đ/c, đoàn viên 39 đ/c (đạt 60,93%).

Chỉ đạo Ban CHQS xã tổ chức tổng điều tra sắp xếp, quản lý, biên chế QNDB hạng I và phương tiện kỹ thuật năm 2022 chặt chẽ, đúng nguyên tắc, tổng số quân QNDB hạng I của xã là 81 đ/c (Trong đó 10 sỹ quan, 71 hạ sỹ quan, chiến sỹ) đảng viên 13 đ/c đạt 16,04 % đoàn viên 68 đ/c đạt 83,95%, lực lượng trên được quản lý chặt chẽ và sẵn sàng tham gia huấn luyện diễn tập khi có kế hoạch của trên điều động.

2. An Ninh:

* *Công tác nắm tình hình:* Ban Công an xã đã chủ động nắm tình hình ANTT trên địa bàn, thường xuyên tuần tra đảm bảo An ninh trật tự, kịp thời phát hiện, xử lý các vụ việc liên quan đến ANTT; Tình hình an ninh trật tự trong việc triển khai thực hiện các chính sách của Đảng, Nhà nước hỗ trợ an sinh xã hội trên địa bàn xã; Tình hình liên quan đến hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn. Phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn hành vi lợi dụng hoạt động từ thiện để truyền đạo trái phép;

** Tình hình an ninh trật tự năm 2022:*

Năm 2022, trên địa bàn xã xảy ra tổng cộng 08 vụ, 06 đối tượng (so với cùng kỳ năm 2021 tăng 01 vụ=14,2%, giảm 05 đối tượng). Nhìn chung, tình hình tội phạm trên địa bàn xã có chiều hướng gia tăng về số vụ nhưng tính chất, mức độ hành vi ít nghiêm trọng, cụ thể:

- Vi phạm quy định về trật tự xã hội: Công an xã tiếp nhận 07 vụ, 05 đối tượng, (so với cùng kỳ 2021 tăng 01 vụ(16,67%), giảm 4 đối tượng), Thuộc thẩm quyền xử lý 03 vụ, 03 đối tượng (*trộm cắp tài sản 01 vụ; uống rượu bia gây mất trật tự công cộng 01 vụ; khai thác tài nguyên khoáng sản (cát) trái phép 01 vụ*), xử phạt vi phạm hành chính 02 vụ, với số tiền 2.500.000đ. Chuyển hồ sơ cho Cơ quan CSĐT Công an huyện giải quyết theo thẩm quyền 05 vụ, 03 đối tượng (*Cố ý gây thương tích 01 vụ, 01 đối tượng; trộm cắp tài sản 03 vụ, 01 đối tượng; quan hệ tình dục với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi 01 vụ, 01 đối tượng*). Tự tử: xảy ra 01 vụ, chết 01 người, so với cùng kỳ 2021 giảm 04 vụ. Tổ chức gọi hỏi răn đe 32 đối tượng. Giám sát, giáo dục 01 đối tượng chấp hành xong án phạt tù, trở về địa phương.

- Công tác quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ: đã vận động, thu hồi 01 khẩu súng tự chế và 01 viên đạn tự chế.

- Công tác phòng cháy chữa cháy: Thường xuyên triển khai thực hiện các đợt cao điểm tuyên truyền, kiểm tra và hướng dẫn ký cam kết về công tác phòng cháy, chữa cháy cho 416 hộ gia đình. Đã tiến hành kiểm tra an toàn về PCCC và CHCN cho 17/17 cơ sở thuộc diện UBND xã quản lý.

- Công tác phối hợp cấp CCCD, ĐDDT: Phối hợp với Đội Cảnh sát QLHC, Công an huyện tổ chức cấp CCCD 04 đợt, với 75 trường hợp cấp mới, 01 trường hợp cấp đổi; cấp tài khoản ĐDDT 189 người.

- Chấm điểm, công nhận các khu dân cư, xã, cơ quan, cơ sở giáo dục trên địa bàn xã đạt tiêu chuẩn an toàn về AN-TT theo thông tư 124/2021/TT-BCA ngày 28/12/2021 của Công an. Kết quả, có 5/5 khu dân cư, 01 cơ quan, 01 cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn an toàn về AN-TT và xếp loại phong trào xuất sắc.

** Công tác quản lý hộ khẩu, hộ tịch:* đăng ký thường trú 27, đăng ký khai sinh 24, điều chỉnh thông tin công dân 38, tách hộ 9, xác nhận cư trú 167, xóa khẩu 33.

IV. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN:

1. Những tồn tại, hạn chế:

Với những kết quả đã đạt được về thực hiện nhiệm vụ phát triển KTXH – QPAN năm 2022 là đáng khích lệ, tuy nhiên vẫn còn một số tồn tại, hạn chế đó là:

- Thời tiết diễn biến thất thường, nắng hạn kéo dài, tình hình dịch bệnh gia súc xảy ra phức tạp, giá một số mặt hàng nông, lâm sản không ổn định đã ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống, sản xuất và kinh doanh của Nhân dân;...

- Công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng có chuyển biến nhưng nhận thức trong việc áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất của nhân dân còn hạn chế, công tác dự báo tình hình sâu bệnh chưa kịp thời. Việc triển khai thực hiện đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp tuy có triển khai nhưng chưa thực hiện được theo kế hoạch.

- Ý thức phòng bệnh trong nhân dân chưa cao, đội ngũ cán bộ y tế thôn bản còn hạn chế về năng lực nên công tác tuyên truyền phòng bệnh, vệ sinh môi trường trong nhân dân chưa tốt. Công tác vận động tiêm phòng vắc xin covid 19 chưa đạt theo quy định.

- Công tác phòng chống thiên tai tuy có kiện toàn và tổ chức triển khai thực hiện, nhưng khi xảy ra bão, lũ, công tác tổng hợp báo cáo của các thành viên phụ trách ở các thôn chưa kịp thời nên đã làm ảnh hưởng đến công tác tổng hợp và báo cáo tình hình thiệt hại cho cấp trên.

- Chất lượng giáo dục đào tạo tuy có chuyển biến nhưng vẫn còn chậm, công tác khuyến học thực hiện chưa đồng bộ và gặp nhiều khó khăn, trung tâm học tập cộng đồng còn hạn chế.

- Số hộ nghèo tuy giảm nhưng thiếu tính bền vững, một bộ phận nhân dân vẫn còn trông chờ sự hỗ trợ của nhà nước; giải quyết việc làm cho người lao động còn khó khăn; Công tác tuyên truyền, vận động các đối tượng tham gia xuất khẩu lao động tuy có triển khai thực hiện nhưng không đạt với chỉ tiêu đề ra.

Nguyên nhân của những khuyết điểm hạn chế nêu trên là do tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, nắng hạn kéo dài đã ảnh hưởng không nhỏ đến năng suất cây trồng, giá cả một số mặt hàng thiết yếu tăng; một số cơ chế, chính sách và văn bản của cấp trên còn chồng chéo gây khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện. Công tác chỉ đạo, điều hành vẫn còn có một số nội dung chưa có kế hoạch cụ thể và chưa xây dựng từ đầu năm. Sự phối hợp với các bộ phận chuyên môn cũng như phối hợp giữa các ban ngành, đoàn thể của xã trong các hoạt động chưa chặt chẽ và thiếu đồng bộ. Công tác tuyên truyền tuy có thực hiện thường xuyên nhưng hiệu quả còn thấp.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG TÂM PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023

Năm 2023 là năm thứ hai tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã khóa XI và kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội giai đoạn 2021-2025 nên có ý nghĩa rất quan trọng. Trong bối cảnh dự báo tình hình chung của cả nước còn diễn biến khó lường, kinh tế vẫn còn nhiều khó khăn, thiên tai, dịch bệnh, ảnh hưởng của biến đổi khí hậu có nguy cơ tác động tiêu cực quá trình phát triển kinh tế-xã hội và ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống của nhân dân.

Để phấn đấu thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, xã đặt ra mục tiêu *tiếp tục tập trung thực hiện “nhiệm vụ kép” vừa đẩy mạnh phòng, chống dịch Covid-19, vừa phát triển kinh tế-xã hội; xây dựng các kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết và các Chương trình*

hành động của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XI; chú trọng tăng trưởng kinh tế theo hướng bền vững; chủ động ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh; chú trọng quản lý tài nguyên gắn với bảo vệ môi trường; đẩy mạnh cải cách hành chính và xây dựng chính quyền; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Một số chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trên từng lĩnh vực như sau:

I. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2023:

1. Một số chỉ tiêu về kinh tế:

- Diện tích cây lúa: 71,5 ha, năng suất bình quân là 63 tạ/ha, trong đó:
 - + Vụ đông xuân: 43,5 ha, năng suất bình quân 63,5 tạ/ha.
 - + Vụ hè thu: 28 ha, năng suất bình quân 62,5 tạ/ha.
 - + Cơ cấu giống: 100 % giống lúa lai các loại.
- Tổng đàn giá súc: 1.768 con (Trâu: 205 con, bò: 698 con (bò lai 35% tổng đàn), heo: 810 con, đàn dê 55 con). Tổng đàn gia cầm: 3.500 con.
- Tỷ lệ tiêm phòng đàn trâu, bò trên 85 %.
- Trồng rừng tập trung: 60 ha, tỷ lệ che phủ rừng đạt 82 %;
- Giao đất, cho thuê đất lâm nghiệp: 30 ha.
- Tổng thu ngân sách: 4 tỷ đồng, tổng chi ngân sách: 4 tỷ đồng.
- Phần đầu đạt 5 tiêu chí nông thôn mới năm 2023: **Tiêu chí 1:** Quy hoạch; **Tiêu chí 2:** Giao thông; **Tiêu chí 3:** Thủy lợi; **Tiêu chí 5:** Trường học; **Tiêu chí 6:** Văn hóa.

2. Văn hoá - xã hội:

- Duy trì Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã.
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị Suy dinh dưỡng thể thấp còi và thể nhẹ cân nặng giảm 10%.
- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên: 2‰
- Giảm tỷ lệ sinh con thứ 3: 0,55%.
- Tỷ lệ hộ đạt gia đình văn hóa: 95 % .
- Tỷ lệ khu dân cư văn hóa: 100 % (5/5 thôn).
- Tỷ lệ trụ sở hành chính đạt chuẩn văn hóa xuất sắc năm 2023;
- Tỷ lệ trường học đạt chuẩn văn hóa xuất sắc: 100 % (3/3 trường).
- Xã phù hợp với trẻ em.
- Tỷ lệ giảm nghèo giảm: 15%.
- Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghề: 60 lao động;
- Giải quyết việc làm mới: 20 lao động;

- Tỷ lệ dân số tham gia BHYT: 100%;
- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện: 8,5%

3. Quốc phòng - An ninh:

- Xã đạt vững mạnh về An ninh Quốc phòng.
- Tỷ lệ tuyển quân đạt 100 %.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục phát triển toàn diện trên lĩnh vực nông-lâm nghiệp, thủy sản.

Triển khai thực hiện Đề án phát triển tổng thể kinh tế - xã hội xã An Quang đến năm 2025. Tập trung thực hiện CTHĐ của Huyện ủy về “Đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu ngành nông, lâm nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025”. Chỉ đạo sản xuất vụ Đông Xuân 2022-2023 đạt kế hoạch; chủ động xây dựng phương án sản xuất nông nghiệp trong điều kiện hạn hán, kiên quyết chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mùa vụ nhằm tăng năng suất, chất lượng, hiệu quả trên một đơn vị diện tích. Tập trung chỉ đạo chăm sóc diện tích cây ăn quả hiện có.

Tiếp tục chú trọng tái đàn heo, chăm sóc và phát triển đàn heo đen địa phương; thực hiện nghiêm ngặt các biện pháp phòng chống dịch bệnh, đói rét trên đàn vật nuôi. Nhân rộng mô hình gà thịt thả đồi theo hướng an toàn sinh học.

Thực hiện Chỉ thị số 22/CT-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh “V/v tăng cường các biện pháp cấp bách bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh”. Tích cực tuyên truyền, nâng cao nhận thức của nhân dân trong quản lý bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng. Tăng cường kiểm tra, truy quét, tuần tra kiểm soát nhằm ngăn chặn tình trạng khai thác, vận chuyển lâm sản, phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp trái pháp luật và xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định của pháp luật. Quản lý tốt những diện tích vi phạm thu hồi sung công quỹ nhà nước. Triển khai trồng rừng và giao khoán quản lý, bảo vệ rừng theo kế hoạch.

**Chú trọng công tác thủy lợi và phòng chống thiên tai.* Kịp thời khắc phục hậu quả thiên tai năm 2022. Chủ động phương án phòng chống thiên tai nhằm ứng phó với tình hình thời tiết bất thường, nhất là khả năng hạn hán vào mùa khô. Thực hiện hoàn thành Chương trình kiên cố hóa kênh mương theo kế hoạch; quản lý tốt các hệ thống nước sinh hoạt tự chảy nhằm phục vụ cho sản xuất và đời sống của nhân dân.

2. Tăng cường quản lý tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường; quản lý quy hoạch và quản lý đầu tư xây dựng.

Triển khai thực hiện tốt kế hoạch sử dụng đất. Tăng cường công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản; kiểm tra, chấn chỉnh và xử lý nghiêm, theo thẩm quyền các trường hợp vi phạm. Tiếp tục thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của cấp trên về tăng cường công tác bảo vệ môi trường. Tăng cường công tác quản lý đầu tư xây dựng. Đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình chuyển tiếp và công trình khởi công mới.

3. Tăng cường thực hiện có hiệu quả các chương trình Mục tiêu quốc gia.

Tiếp tục thực hiện các tiêu chí nông thôn mới năm 2023. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư, nguồn vốn hỗ trợ phát triển sản xuất từ các chương trình mục tiêu quốc gia, chăm sóc tốt cho đàn vật nuôi, diện tích cây ăn quả hiện có nhằm phát huy hiệu quả nguồn vốn từ các chương trình mục tiêu hỗ trợ phát triển sản xuất.

4. Tập trung điều hành dự toán ngân sách năm 2023.

Triển khai thực hiện các giải pháp để quản lý bố trí chi ngân sách hợp lý, hiệu quả, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Đẩy mạnh tuyên truyền các nguồn vay vốn được phân bổ để phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

5. Tiếp tục đẩy mạnh nâng cao chất lượng trên lĩnh vực văn hóa-xã hội.

Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, thông tin, truyền thanh và thể dục thể thao. Tổ chức thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đi vào chiều sâu. Tổ chức các hoạt động văn hóa - thể thao mừng Đảng-Mừng Xuân Quý Mão 2023.

Nâng cao chất lượng dạy và học trong nhà trường. Thực hiện tốt Phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” ngành Giáo dục giai đoạn 2022-2025. Triển khai tốt chương trình giáo dục phổ thông mới, Tập trung đầu tư để duy trì các trường đạt chuẩn quốc gia năm 2023. Tiếp tục củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động các Trung tâm học tập cộng đồng; tăng cường công tác khuyến học khuyến tài và xây dựng xã hội học tập ở cơ sở.

Tăng cường công tác y tế dự phòng, chủ động các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid- 19 trong tình hình mới và các loại dịch bệnh khác. Tiếp tục tăng cường các biện pháp, giải pháp nhằm giảm tỷ lệ sinh con 3 và giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em; tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế đạt chỉ tiêu đề ra.

Đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả các chính sách đảm bảo an sinh xã hội, ổn định đời sống nhân dân. Phát động sâu rộng phong trào đền ơn đáp nghĩa; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách cho người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ cận nghèo. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động. Chú trọng công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

Triển khai, thực hiện tốt các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội miền núi, thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với đồng bào đồng bào dân tộc thiểu số. Tiếp tục thực hiện Đề án ngăn chặn tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS.

6. Xây dựng chính quyền và cải cách hành chính, tư pháp.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án tinh giản biên chế, gắn với việc củng cố tổ chức và chấn chỉnh hoạt động của địa phương. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 36-CT/HU của Ban Thường vụ Huyện ủy. Chấn chỉnh kỷ luật kỷ cương hành chính, tinh thần, thái độ tiếp công dân, giải quyết TTHC của tổ chức và công dân; nâng cao chất

lượng hoạt động của bộ máy chính quyền cơ sở gắn với thực hiện Quy định trách nhiệm của người đứng đầu trong cơ quan, đơn vị.

Tập trung chỉ đạo quyết liệt các nội dung trong cải cách hành chính; Duy trì và phát huy hiệu quả phần mềm một cửa điện tử liên thông cấp xã với cấp huyện, cấp tỉnh. Tiếp tục thực hiện ký chữ ký số điện tử và gửi văn bản điện tử liên thông, nâng cao chất lượng tham mưu của các ngành và công tác chỉ đạo điều hành của UBND xã.

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật gắn với trợ giúp pháp lý. Tiếp tục thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị trong việc giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân đảm bảo kịp thời, đúng quy định của pháp luật, không để khiếu kiện đông người, vượt cấp.

7. Tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh, giữ vững trật tự, an toàn xã hội.

Thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch về quốc phòng, an ninh. Triển khai thực hiện Chương trình hành động của Huyện ủy về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội trên địa bàn xã”. Tiếp tục thực hiện tốt Luật nghĩa vụ quân sự, Luật Dân quân tự vệ. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu và chuẩn bị tốt các điều kiện cho công tác tuyển quân, đảm bảo tỷ lệ giao quân năm 2023 đạt 100 % chỉ tiêu trên giao.

Triển khai thực hiện tốt qui chế dân chủ ở cơ sở. Tuyên truyền sự nhận thức của nhân dân để ngăn chặn có hiệu quả các tập tục lạc hậu, nghi kỵ, tự tử, tự sát... Chốt danh sách thanh niên chậm tiến để giáo dục. Quản lý tốt nhân khẩu, hộ khẩu, thường xuyên kiểm tra tạm trú, tạm vắng, ngăn chặn tai nạn giao thông trên địa bàn xã.

Trên đây là báo cáo tình hình KTXH-ANQP năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 của UBND xã An Quang./.

Nơi nhận:

- UBND Huyện;
- Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã,
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các ban, ngành xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Đình Văn Nó